TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 108/2026/HS-ST
Ngày: 25 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân*:* Ông Ngô Văn Sang và ông Phan Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2026/TLST – HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Đình C, sinh ngày 07/10/1993 tại xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: thôn L, xã N, tỉnh Hưng Yên; số CCCD: 0340935313; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình D1, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị D2, sinh năm 1969; Vợ: Phạm Thị Thu U, sinh năm 2001, trú tại bản H, xã N, tỉnh Sơn La (đang ly thân). Bị cáo có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/01/2026, đến ngày 29/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Hưng Yên. *Được dẫn giải có mặt*.

* *Người chứng kiến*: Ông Trịnh Ngọc T, sinh năm 1962 và ông Lê Khắc S, sinh năm 1962, cùng trú tại thôn số x, xã T, tỉnh Hưng Yên.

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/01/2026, Vũ Đình C đi xe ôm từ xã N, tỉnh Hưng Yên đến khu vực chân cầu D thuộc thôn số 1, xã T, tỉnh Hưng Yên thì xuống xe đi bộ tìm mua ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ tên tuổi địa chỉ được 01 gói ma

túy, loại Methamphetamine với giá 400.000 đồng. C cất túi ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi C đang đi bộ tại đường Phạm Ngũ Lão, thuộc thôn số 1, xã T, tỉnh Hưng Yên thì bị tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Cảnh sát biển Việt Nam phối hợp với Công an xã T, tỉnh Hưng Yên yêu cầu chấp hành kiểm tra. Sau khi được giải thích quyền và nghĩa vụ, C tự nguyện giao nộp 01 gói bị cáo khai là ma túy vừa mua từ túi quần bên phải phía trước đang mặc. Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc lập biên bản, thu giữ vật chứng và dẫn giải về trụ sở Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của C không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật gì.

Kết luận giám định số 284/KL-KTHS ngày 27/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên: "Chất tinh thể trong suốt gửi giám định là ma túy, loại Methemphetamine, có khối lượng 0,3141 gam. Trong mẫu nước tiểu của Vũ Đình C gửi giám định không tìm thấy ma túy, sản phẩm chuyển hóa của ma túy".

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSTT ngày 23/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố Vũ Đình C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện kiểm sát khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Đình C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Vũ Đình C mức án từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị về vật chứng và án phí.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền,trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi,

quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Hồi 14 giờ ngày 24/01/2026, tại đường Phạm Ngũ Lão thuộc thôn số y, xã T, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác của Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Cảnh sát biển Việt Nam phối hợp với Công an xã T bắt quả tang Vũ Đình C tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,3141 gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Đoàn Đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Cảnh sát biển Việt nam lập ngày 24/01/2026. Kết luận giám định số 284/KL-KTHS ngày 27/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên. Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến, cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Đình C đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2026.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo tàng trữ ma tuý với số lượng ít để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Vũ Đình C khai mua ma tuý của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Điểm a khoản 2 Điều 106; các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Đình C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2026.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,2784 gam Methamphetamine và toàn bộ phong bì hoàn trả mẫu vật giám định 363/KL- KTHS ngày 04/02/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. *(Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Hưng Yên).*

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Đình C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đình C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/5/2026.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vương